

**BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1835/CAT- PC08

Bình Định, ngày 21 tháng 05 năm 2024

V/v sơ kết 01 năm triển khai thực hiện
Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023
của Ban Bí thư

Kính gửi:

- Các đảng đoàn, Ban cán sự đảng;
- Các Ban của Tỉnh ủy;
- Tỉnh đoàn;
- Ban An toàn giao thông tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- Các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;

Thực hiện Kế hoạch số 79-KH/TU ngày 15/11/2023 của Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới (Chỉ thị số 23), trong đó, Tỉnh ủy giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan định kỳ hằng năm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện Chỉ thị số 23 trên địa bàn tỉnh.

Công an tỉnh đề nghị Quý cơ quan, địa phương báo cáo kết quả 01 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 23 của Ban Bí thư (có Đề cương báo cáo cụ thể gửi kèm theo); báo cáo gửi về Công an tỉnh (qua Phòng Cảnh sát giao thông, địa chỉ: QL1D thuộc tổ 1, khu vực 7, phường Nhơn Phú, TP. Quy Nhơn hoặc qua địa chỉ email: myoanh67@gmail.com, SĐT liên hệ: 0914.036.136) trước ngày 31/5/2024 để tập hợp, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Công an tỉnh trân trọng cảm ơn sự quan tâm phối hợp của Quý Cơ quan, địa phương/Chm

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công an các đơn vị, địa phương;
- Lưu: VT, CSGT (TM) myad

GIÁM ĐỐC

Đại tá Võ Đức Nguyễn

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW
(Kèm theo Công văn số 1235/CAT-PC08 ngày 21/5/2024 của Công an tỉnh)

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Nêu khái quát đặc điểm, tình hình của đơn vị, địa phương (*phương tiện tham gia giao thông, kết cấu hạ tầng giao thông, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông và hoạt động vận tải*) liên quan đến việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW.

2. Tình hình trật tự, an toàn giao thông (TTATGT), tai nạn giao thông (TNGT) và ùn tắc giao thông

2.1. Tình hình TTATGT

2.2. Tình hình TNGT

- Thống kê TNGT xảy ra trên địa bàn; phân loại TNGT.

- Phân tích, đánh giá tình hình TNGT.

2.3. Chống người thi hành công vụ: Số vụ? Kết quả điều tra, xử lý?

2.4. Đua xe trái phép, lạng lách đánh võng gây rối TTCC, ùn tắc giao thông

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quán triệt thực hiện

- Văn bản triển khai, thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW và Nghị quyết số Nghị quyết số 149/NQ-CP, ngày 21/9/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW của Ban Bí thư.

- Công tác triển khai, quán triệt Chỉ thị số 23-CT/TW của Ban Bí thư, Nghị quyết số 149/NQ-CP ngày 21/9/2023 của Chính phủ; hình thức tổ chức triển khai; nhận thức của cấp ủy và cán bộ, đảng viên sau khi được triển khai, quán triệt.

- Việc thành lập Ban Chỉ đạo, Đơn vị thường trực, Tổ giúp việc, Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW tại địa phương.

- Văn bản của cấp ủy, lãnh đạo địa phương về thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW các năm tiếp theo.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện của các đơn vị, địa phương.

2. Công tác phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự, an toàn giao thông.

- Các biện pháp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về TTATGT; việc tổ chức

nêu gương người tốt, việc tốt, ứng xử văn hóa khi tham gia giao thông gắn với phê phán, lên án các hành vi cố ý vi phạm các quy định về TTATGT và kết quả đánh giá, xử lý các trường hợp vi phạm.

- Văn bản quy định về tiêu chí đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng, cơ quan, đơn vị, đoàn thể, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, hội viên, học sinh, sinh viên trong việc chấp hành pháp luật về TTATGT.

- Công tác vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia bảo đảm TTATGT và phát hiện, ngăn chặn các trường hợp vi phạm pháp luật về TTATGT.

- Việc xây dựng, nhân rộng và duy trì hoạt động của các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác bảo đảm TTATGT.

- Công tác phổ biến, quán triệt, giáo dục cho cán bộ, đảng viên chấp hành các quy định về TTATGT thông qua sinh hoạt chi bộ, đảng bộ và sinh hoạt chi đoàn.

3. Công tác hoàn thiện hệ thống pháp luật về giao thông gắn với bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông và phát triển kinh tế xã hội.

4. Công tác xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông

- Kết quả quy hoạch kết nối đồng bộ hệ thống giao thông.

- Kết quả triển khai các dự án đầu tư xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông quan trọng, các tuyến giao thông huyết mạch, đường vành đai, hệ thống đường cao tốc, tàu cao tốc.

5. Công tác chuyển đổi số và ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành giao thông; kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu về giao thông; cải cách thủ tục hành chính và đổi mới phương thức tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực giao thông.

6. Công tác thiết lập trật tự, kỷ cương về trật tự, an toàn giao thông.

- Kết quả công tác bảo đảm TTATGT trên các tuyến đường bộ, đường sắt, đường thủy tại địa phương, nhất là kết quả công tác tuần tra kiểm soát, xử lý các hành vi vi phạm là nguyên nhân trực tiếp gây TNGT và ùn tắc giao thông.

- Công tác phối hợp kiểm tra an toàn giao thông tại các điểm giao cắt giữa đường bộ với đường sắt; kết quả xử lý các trường hợp mở đường dân sinh, vi phạm hành lang an toàn giao thông đường sắt, hành vi vi phạm tại các cầu chung, đường ngang.

- Kết quả nâng cao chất lượng đăng ký, đăng kiểm phương tiện giao thông; đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép điều khiển phương tiện giao thông.

- Công tác quản lý hoạt động vận tải, đầu tư phát triển vận tải hành khách

công cộng.

7. Công tác khảo sát xác định các điểm đen, điểm tiềm ẩn về TNGT, tụ điểm phức tạp về TTATGT và các bất hợp lý trong tổ chức giao thông. Bảo đảm và tiếp tục nâng cao chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện giao thông vận tải cơ giới đường bộ; hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phương tiện và hạ tầng.

8. Công tác điều tra, xử lý các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông có dấu hiệu tội phạm

- Kết quả công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trên đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa.

- Công tác chỉ đạo điều tra, xử lý các vụ TNGT có dấu hiệu tội phạm; đề nghị truy tố và đưa ra xét xử các vụ án về tội đua xe trái phép, gây rối trật tự công cộng, chống người thi hành công vụ và các vụ TNGT nghiêm trọng; khởi tố và đề nghị truy tố những hành vi thiếu trách nhiệm, không tổ chức khắc phục kịp thời những bất hợp lý trong tổ chức giao thông để xảy ra TNGT đặc biệt nghiêm trọng.

9. Các giải pháp khắc phục ùn tắc giao thông trên các tuyến quốc lộ, các tuyến giao thông trọng điểm

- Kết quả di dời trụ sở các cơ quan hành chính nhà nước, các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề, bệnh viện lớn, khu sản xuất công nghiệp ra ngoài khu vực trung tâm thành phố.

- Kết quả xử lý các vi phạm chiếm dụng trái phép hè phố, đậu đỗ xe trái quy định và những vi phạm là nguyên nhân trực tiếp gây ùn tắc giao thông; đi đôi với việc sắp xếp nơi trông giữ xe, xây dựng các bãi đỗ xe, điểm đỗ xe ngầm hoặc nhiều tầng.

- Kết quả các giải pháp về hạ tầng, giảm phương tiện cá nhân, sắp xếp thời gian làm việc của cơ quan, đơn vị và trường học.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Các kết quả đạt được

Đánh giá khái quát tình hình TTATGT và ùn tắc giao thông trên địa bàn từ khi triển khai thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW đến nay, tác động đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị.

2. Một số hạn chế, khó khăn, vướng mắc

3. Nguyên nhân

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

1. Dự báo tình hình trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn trong những năm

tối, những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc.

2. Phương hướng, mục tiêu.

3. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới.

V. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Lưu ý: Các nội dung đánh giá, kiểm điểm phải có số liệu thống kê, phân tích cụ thể và có so sánh với thời gian trước liền kề, cụ thể:

Mốc số liệu: từ ngày 25/5/2023 đến ngày 25/5/2024, so sánh thời gian trước liền kề (từ ngày 24/5/2022 đến ngày 24/5/2023)